| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NAM TỪ LIÊM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 314/2023/HS -ST
Ngày: 16/11/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Trần Thị Nhâm
*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Phan Minh Tuấn
Bà Đỗ Thị Liên

***-Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Hưng - Thư ký Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Phúc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 324/2023/TLST - HS ngày 27/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 327/2023/QĐXXST – HS ngày 31/10/2023 đối với bị cáo:

**Nghiêm Xuân T,** Sinh năm:1976; HKTT: Cụm E, phường L, quận B, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nghiêm Xuân Q và bà: Nguyễn Thị TO; Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003

Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân: 03

+ Năm 2006, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 21/01/2010 (Đã được xóa án tích);

+ Năm 2010, đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện số 06;

+ Năm 2014, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 21/01/2020 (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/7/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1- Công an thành phố Hà Nội. (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T1**, Sinh năm: 1996; HKTT: Thôn K, xã C, thị xã N, Tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị B ; Bị có chưa có vợ, con.

Tiền sự: không.

Tiền án: có 01 tiền án.

+ Năm 2023, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản (Chưa được xóa án tích).

Bị can bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 13/7/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1- Công an thành phố Hà Nội. (có mặt)

3. Họ và tên: **Hoàng Văn X**, Sinh năm: 1992; HKTT: Bản Hào Nghè, xã M, huyện T, tỉnh L; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Lào; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Văn N và bà Lò Thị T2 bị cáo có Vợ: Lò Thị B1 và có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/7/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1- Công an thành phố Hà Nội. (có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn T3**, Sinh năm: 1975; HKTT: Tổ G, phường T, quận T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị KA; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 13/7/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1- Công an thành phố Hà Nội. (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 13/7/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý- Công an quận Nam Từ Liêm làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ H, tổ D, phường P, quận N, Hà Nội phát hiện Hoàng Văn X có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi quần bò phía trước bên phải của X có 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ Hoàng Văn X khai nhận chất bột màu trắng là ma túy Heroine, X vừa mua của người đàn ông tên T ở ngõ H, phường P, quận N, Hà Nội mục đích để sử dụng (BL: 182, 183).

Quá trình rà soát truy tìm đối tượng T tại ngõ H, phường P, Đội Cảnh sát ma túy tiếp tục phát hiện Nguyễn Văn T3 điều khiển xe máy kiểu dáng Honda Wave, BKS: 29M4 - 6000 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện thu giữ ở tay phải của T3 có 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, Nguyễn Văn T3 khai nhận chất bột màu trắng là ma tuý Heroine T3 mua của người đàn ông tên T nhà số G ngõ H, phường P mục đích để sử dụng(BL: 229, 230).

Tiến hành kiểm tra nhà số G, ngõ H, tổ D, phường P phát hiện Nguyễn Văn T1 và Nghiêm Xuân T. Tại chỗ T1 khai nhận vừa mua một gói Heroine của T với giá 50.000 đồng đang để trên bậc cầu thang gác xếp nhà số G chuẩn bị sử dụng thì bị bắt. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ niêm phong vật chứng, dẫn các giải đối tượng về Đội Cảnh sát điều tra

tội phạm về ma tuý Công an quận Nam Từ Liêm để điều tra, xác minh làm rõ (BL: 80, 81).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nghiêm Xuân T tại số G, ngõ H, tổ D, phường P, quận N, Hà Nội thu giữ được ma túy và cân điện tử (BL: 98, 99), Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng;
- 01 cân điện tử màu bạc có dính chất bột màu trắng.
- 01 điện thoại di động dán mác vertu S có gắn sim 038591xxxx;
- 01 điện thoại 4 G Volte; 01 điện thoại Samsung;
- Tổng số tiền 1.050.000 đồng.

Thu giữ của Nguyễn Văn T1 (BL: 86, 87).

- 01 gói nilong bên trong chứa chất bột màu trắng;
- Số tiền 50.000 đồng.

Thu giữ của Hoàng Văn X(BL: 188).

- 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng.

Thu giữ của Nguyễn Văn T3(BL: 232).

- 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sar màu xanh, gắn sim điện thoại số 035224xxxx;
- 01 xe máy kiểu dáng Wave, BKS: 29M4 – 6xxx số máy: C100MSE800XXXX, số khung C100MS800XXXX.

*Quá trình điều tra xác định:*

Nghiêm Xuân T là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền sử dụng ma túy T thuê phòng số 3, nhà số G, ngõ H, tổ D, phường P, quận N, Hà Nội từ tháng 6/2023 để làm nơi bán ma túy cho các con nghiện. Rạng sáng ngày 13/7/2023, T đi xe ôm (không nhớ biển kiểm soát xe) đến khu vực trước số C phố K, phường T, quận Đ, Hà Nội hỏi mua của một người phụ nữ (không rõ nhân thân) 03 phân ma túy Heroine với giá 920.000 đồng. T mang số ma túy mua được về phòng trọ số G, ngõ H P chia nhỏ để bán cho các con nghiện (BL: 136).

Khoảng 12 giờ 30 ngày 13/7/2023, thông qua bạn xã hội giới thiệu Hoàng Văn X đi xe ôm (không nhớ BKS xe) đến nhà số G, ngõ H, tổ D, phường P, quận N, Hà Nội mua 50.000 đồng ma túy Heroine của Nghiêm Xuân T. Sau khi nhận tiền mua ma túy của X, T ước lượng lấy một phần ma túy Heroine gói vào mảnh giấy bạc màu vàng đưa cho X. X nhận ma túy, cất giấu gói ma túy vào túi quần bò trước bên phải và đi bộ ra khu vực ngõ H, tổ D, phường P, quận N, Hà Nội để tìm nơi sử dụng thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Nam Từ Liêm kiểm tra phát hiện bắt giữ. (BL: 209).

Đến 12 giờ 45 ngày 13/7/2023, Nguyễn Văn T3 dùng số điện thoại 035224xxxx liên lạc đến số điện thoại 038591xxxx của Nghiêm Xuân T hỏi mua ma túy thì T đồng ý, hẹn thực hiện giao dịch tại tổ D phường P, quận N, Hà Nội. Sau đó, T3 một mình điều khiển xe máy đến điểm hẹn tại nhà số G, ngõ H, tổ D, phường P, quận N, Hà Nội,T3 đưa cho T 150.000 đồng để mua ma túy, T đưa gói ma túy Heroine được gói bằng giấy trắng cho T3, T3 cầm gói ma túy mua

được trong lòng bàn tay phải rồi tiếp tục điều khiển xe máy đi về nhà để sử dụng. Khi ra ngõ H thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Nam Từ Liêm kiểm tra phát hiện bắt giữ (BL: 256, 257,258, 259).

Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Nam Từ Liêm kiểm tra hành chính nhà số G, ngõ H, tổ D, phường P, quận N, Hà Nội trong nhà có Nguyễn Xuân T và Nguyễn Văn T1. Tại đây Nguyễn Văn T1 tự nguyện giao nộp 01 gói nilong chứa chất bột màu trắng và 50.000 đồng và khai: Khoảng 10 giờ ngày 13/7/2023, T1 đi đến nhà số G, ngõ H, tổ D, phường P gặp T hỏi mua 50.000 đồng ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng và nói sẽ trả tiền sau. T đồng ý và lấy một phần ma túy Heroine (ước lượng không cân) cho vào gói nilong đưa cho T1, T1 cầm gói ma túy mua được cất ở bậc cầu thang gác xép và do mệt T1 nên xin nghỉ tại phòng của T. Khi T1 và T đang ở địa chỉ trên thì bị Tổ công tác Đội ma túy Công an quận Nam Từ Liêm phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng (BL: 138, 139, 166, 167).

Bản kết luận giám định số 4818/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong (thu giữ khi khám xét nơi ở của – Nghiêm Xuân T) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,761 gam; 01 cân điện tử màu bạc có dính ma túy loại Heroine*" (BL: 106).

Bản kết luận giám định số 4819/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong (**thu giữ của Nguyễn Văn T1**) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,132 gam*" (BL: 92).

Bản kết luận giám định số 4844/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong (**thu giữ của Nguyễn Văn T3**) là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,108 gam*" (BL: 238).

Bản kết luận giảm định số 4845/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong (**thu giữ của Hoàng Văn X**) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,124 gam*" (BL: 193).

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Nghiêm Xuân T (mục đích để bán) và khối lượng ma túy đã bán cho Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T3 và Hoàng Văn X là: 0,132 +0,108 + 0,124 +0,761= 1,125 gam.

Đối với đối tượng người phụ nữ đã bán ma túy cho T tại khu vực số C, phường T, quận Đ, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát Camera và người làm chứng, nhưng không phát hiện được người phụ nữ như T khai nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ (BL: 83, 94, 85, 138, 139).

Đối với 03 người không rõ nhân thân đã mua ma túy của T vào ngày 13/7/2023, nhưng do T khai đều không biết tên tuổi và địa chỉ của 03 người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ (BL: 140, 141).

Đối với xe máy Wave có số khung: NF100M001XXXX và số số máy: NF100MF001XXXX đeo BKS: 29M4 – 6xxx thu giữ của Nguyễn Văn T3 khi

bắt quả tang. T3 khai khoảngđầu năm 2022 có gặp 01 nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân) cần tiền về quê gấp nên muốn bán chiếc xe với giá 4.000.000 đồng. T3 đồng ý và trả 4.000.000 đồng cho người này, người này đã xin số điện thoại của T3 và hẹn sẽ gửi đăng kí xe sau và làm thủ tục sang tên cho T3. Nhưng đến nay nam thanh niên này vẫn chưa liên lạc lại với T3 và T3 đã sử dụng xe máy trên làm phương tiện đi lại cho đến khi bị bắt.Tiến hành giám định số khung, số máy của xe máy trên. Kết luật giám định số 7313 ngày 08/10/2023 của V Bộ C1, kết luật: số khung số, máy trên là số nguyên thủy. Tiến hành tra cứu chủ sở hữu đối với xe máy có số khung: NF100M001XXXX và số máy: NF100MF001XXXX cho kết quả không tìm thấy đăng kí (chưa đăng ký) nên Cơ quan điều tra chuyển cùng vật chứng đến Tòa án để giải quyết theo quy định.

Đối với BKS: 29M4 – 6xxx, xác định người đăng ký chủ sở hữu là chị Hoàng Ngọc H (SN: 1976; HKTT: Ngõ C T phường P, quận T, Hà Nội).Chị H khai nhận năm 2021 chị H bị mất trộm chiếc xe máy trên nhưng không đi trình báo ở đâu đến nay vẫn chưa tìm được xe máy bị mất. Ngày 08/10/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc BKS: 29M4 – 6xxx cho chị Hoàng Ngọc H. Chị H nhận lại biển số xe, không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Tại cơ quan điều tra, Nghiêm Xuân T, Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn X và Nguyễn Văn T3 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của các bị can phù hợp khách quan với nhau, biên bản phạm tội quả tang, tang vật và tài liệu chứng cứ thu thập được.

Cáo trạng số 315/CT - VKSNTL ngày 27/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nghiêm Xuân T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn X, Nguyễn Văn T3 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; điều 65; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T1 từ 18- 21 tháng tù.

Tổng hợp với bản án số 74 ngày 21/4/2923 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử phạt 06 tháng, tổng cộng từ 24- 27 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Hoàng Văn X từ 13 - 16 tháng tù

Xử phạt Nguyễn Văn T3 từ 13 – 16 tháng tù

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo: Nghiêm Xuân T từ 08 năm – 09 năm tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy ma túy thu giữ và 01 cân điện tử

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di dộng dán mác Vertu thu của T; 01 điện thoại Vsmart thu của T3 và 01 xe máy kiểu dáng Wave; 50.000 đồng thu giữ của T1, 1.050.000 đồng thu giữ của T.

Trả lại cho T: 01 điện thoại Sam sung và 01 điện thoại 4G Volte.

Xét bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi của mình, thành khẩn khai báo nhận tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng thời gian từ 12 giờ 30 đến 13 giờ 30 ngày 13/7/2023, tại khu vực số S, ngõ H, tổ D, phường P, quận N, Hà Nội, Nghiêm Xuân T đã có hành vi bán trái phép 0,124 gam ma túy loại Heroinecho Hoàng Văn X; bán trái phép 0,108 gam ma túy loại Heroine cho Nguyễn Văn T3 và bán trái phép 0,132 gam ma túy loại Heroine cho Nguyễn Văn T1 thì bị Tổ công tác Đội ma túy Công an quận Nam Từ Liêm phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên. Cả Hoàng Văn X, Nguyễn Văn T3 và Nguyễn Văn T1 đều khai tàng trữ số ma túy trên mục đích để sử dụng cho bản thân.

Ngoài ra, quá trình khám xét còn thu giữ số ma túy Heroine có khối lượng 0,761 gam, Nghiêm Xuân T khai cất giấu để bán cho các con nghiện kiếm lời. Như vậy, Nghiêm Xuân T phải chịu trách nhiệm hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đối với tổng khối lượng 1,125 gam ma túy loại Heroine.

Hành vi nêu trên của Nghiêm Xuân T đã phạm vào tội " Mua bán trái phép chất ma túy" Tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn X, Nguyễn Văn T3 "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam

Từ Liêm truy tố các bị cáo Nghiêm Xuân T, Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn X, Nguyễn Văn T3 là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo biết tác hại của ma túy vẫn thực hiện hành vi phạm tội . Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên xem xét các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên coi đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn T1 có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Cần áp dụng Điều 56; Điều 65 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án số 74/2023/HS- ST ngày 21/04/2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông với hình phạt của bản án này.

Xét các bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn cho các bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

[3] Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy ma túy: số ma túy thu giữ.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di dộng dán mác Vertu thu của T; 01 điện thoại Vsmart thu của T3 và 01 xe máy kiểu dáng Wave; 50.000 đồng thu giữ của T1, 1.050.000 đồng thu giữ của T.

Trả lại cho T: 01 điện thoại Sam sung và 01 điện thoại 4G Volte.

Xét bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

[4] Về án phí: Các bị cáo Nghiêm Xuân T, Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn X, Nguyễn Văn T3 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nghiêm Xuân T, Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn X, Nguyễn Văn T3 có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nghiêm Xuân T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn X, Nguyễn Văn T3 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo: Nghiêm Xuân T 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T1 02 (hai) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án số 74/2023/HS- ST ngày 21/04/2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông với hình phạt của bản án này

buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 06 tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn X 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2023.

Xử phạt bị Nguyễn Văn T3 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động dán mác Vertu thu của T; 01 điện thoại Vsmart thu của T3 và 01 xe máy kiểu dáng Wave; 50.000 đồng thu giữ của T1, 1.050.000 đồng thu giữ của T.

- Trả lại cho T: 01 điện thoại Sam sung và 01 điện thoại 4G Volte.

- Tịch thu tiêu hủy: + 04 phong bì niêm phong của đối tượng, có chữ ký cán bộ CSĐT tội phạm về ma túy và giám định viên.

+ 01 phong bì niêm phong có chữ kỹ của Nghiêm Xuân T, cán bộ đội CSĐT tội phạm về ma túy và giám định viên.

(Tình trạng các vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng số: 34 ngày 08/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nghiêm Xuân T, Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn X và Nguyễn Văn T3 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo Nghiêm Xuân T, Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn X và Nguyễn Văn T3 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**
- Toà án thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Công an quận Nam Từ Liêmam Từ Liêm ;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm ;
- Các bị cáo;
- THAHS;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Nhâm**